

Bản án số: 06/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 16/01/2023.

“V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trà Minh Châu.

2. Ông Hà Phương Đông.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 276/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị Ngọc P, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Trang Minh T, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/8/2022 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Bà Lý Thị Ngọc P trình bày:

Nguyên vào năm 2010, bà Lý Thị Ngọc P và ông Trang Minh T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận kết hôn số 118, ngày 28/6/2010. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc được một thời gian, thì đến năm 2012 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông T ham mê cờ bạc, không chăm lo cho đời sống gia đình và con cái, đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà P và ông T sống ly thân từ ngày 22/7/2022 đến nay. Trong thời gian chung sống ông bà có 01 người con chung là Trang Minh C, sinh ngày 27/6/2011, hiện đang

sống cùng bà P. Quá trình chung sống ông, bà không Tài sản chung và không có nợ chung.

Tại phiên tòa, bà Lý Thị Ngọc P yêu cầu Tòa án giải quyết: Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với Ông Trang Minh T; Về con chung: Bà Lý Thị Ngọc P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 01 người con chung là cháu Trang Minh C, sinh ngày 27/6/2011 và không yêu cầu ông Trang Minh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trang Minh T: Kể từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông T, nhưng ông không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như tham dự theo các giấy triệu tập của Tòa. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trang Minh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó HĐXX căn cứ vào khoản 2, Điều 227, Điều 228 và khoản 3 Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trang Minh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2017, bà P và ông T sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy việc chung sống của ông bà có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên được công nhận là vợ chồng. Tòa án đã triệu tập ông T đến tham dự phiên hòa giải để hàn gắn mâu thuẫn, nhưng ông T vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa bà P vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Nhận thấy hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể tiếp tục duy trì đời sống vợ chồng với nhau. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận cho bà P được ly hôn với Ông T.

[3] Về con chung: Bà Lý Thị Ngọc P xác định trong thời chung sống bà và ông Trang Minh T có một người con chung tên là Trang Minh C, sinh ngày 27/6/2011, hiện đang sống cùng bà P. Bà P yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu C đến khi thành niên và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Kể từ khi ly thân đến nay cháu C đều do bà P chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, việc thay đổi điều kiện, hoàn cảnh sống sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về mọi mặt của cháu C, mặt khác tại biên bản ghi nhận ý kiến cháu C cũng yêu cầu được sống chung với mẹ. Vì vậy, nhằm đảm bảo cho sự phát triển và ổn định của cháu C, HĐXX quyết định giao cháu C cho bà P tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng: Bà P không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lý Thị Ngọc P xác định trong thời gian chung sống ông bà không có tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lý Thị Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Ông Trang Minh T không phải chịu án phí.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2, Điều 227; Điều 228, Điều 235; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Ngọc P được ly hôn với ông Trang Minh T.

2/ Về con chung: Giao cháu Trang Minh C sinh ngày 27/6/2011 cho bà Lý Thị Ngọc P tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Trang Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Trang Minh T mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lý Thị Ngọc P xác định trong thời gian chung sống bà và ông Trang Minh T không Tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị Ngọc P có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005939 ngày 07/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trang Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhậm:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L, huyện L;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Triều Vũ Hà